

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 22/2021/HS-ST

Ngày 16 – 4 – 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hứa Minh Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Loan

Ông Nguyễn Việt Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Nga Muội, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Dương Việt Khái – Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 16 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/202/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2021/QĐXXST-HS ngày 02/4/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Hoàng V**, sinh năm 2001, tại Cà Mau (có mặt).

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp T B, xã T H, huyện C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Kh và bà Phạm Thị M; vợ: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Không.

Bị bắt trong trường hợp đầu thú ngày 15/01/2021, sau đó chuyển tạm giam đến nay.

- Bị hại: Chị **Trần Kim C**, sinh năm: 1976 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 10B, xã T H, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/01/2021, Lê Hoàng V đến nhà Lê Thế S thuộc ấp 10B, xã T H, huyện T, tỉnh Cà Mau chơi và ngủ lại đây. Khoảng 11 giờ ngày 09/01/2021, V

nhìn vào trong phòng thay đồ thì thấy túi quần Jean đang treo có vật gì đó nhô ra. V vào lấy ra xem thì phát hiện 01 chiếc nhẫn tròn bằng kim loại màu vàng, bên trong có đóng dấu 98%, trọng lượng 05 chỉ của chị Trần Kim C (mẹ S) đã cất trước đó. V biết đây là vàng thật nên lén lút lấy chiếc nhẫn bỏ vào túi quần của mình đang mặc cất giấu.

Khoảng 17 giờ ngày 11/01/2021, V và S đi thành phố C chơi. V đến tiệm vàng Thành Trung thuộc phường 7, thành phố C bán chiếc nhẫn vừa lấy được của chị C với số tiền 26.150.000đ. Khi bán vàng xong, V đưa cho S mượn 2.000.000đ, V trả cho Phấn (chưa xác định được lai lịch) 22.500.000đ. Ngày 15/01/2021, V đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Văn Thời đầu thú và giao nộp 1.100.000đ.

Vật chứng thu giữ: Ngày 13/01/2021, Công an xã T H, huyện T đã thu của Lê Thế S 1.300.000đ; ngày 15/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Văn Thời đã thu của Lê Hoàng V 1.100.000đ, hiện đã giao trả lại cho bị hại.

Tại kết luận định giá tài sản số: 01/BB KL ngày 19/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trần Văn Thời, kết luận: 01 nhẫn vàng 24K, trọng lượng 05 chỉ trị giá 27.000.000đ.

Tại Cáo trạng số: 23/CT-VKS ngày 23/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Lê Hoàng V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, kiểm sát xét xử giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị: Về hình sự: Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng V phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Hoàng V từ 09 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không đặt ra yêu cầu trách nhiệm bồi thường nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Trần Văn Thời, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Đối với chị Trần Kim C vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt của chị C không ảnh hưởng đến nội dung xét xử vụ án nên căn cứ quy

định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo C theo luật định.

[3] Hành vi của bị cáo Lê Hoàng V là lén lút, chiếm đoạt 01 nhẫn vàng 24K, trọng lượng 05 chỉ của bị Trần Kim C trị giá 27.000.000đ nên đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, đúng với cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[4] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách bất hợp pháp, vi phạm pháp luật hình sự; không những xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây hoang mang, bất ổn trong quần chúng và làm mất trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi bất chính, ý thức xem thường pháp luật cũng như muốn hưởng lợi trên sức lao động của người khác mà bị cáo đã thực hiện tội phạm hoàn thành với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi bị cáo gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe, trừng trị của pháp luật, đồng thời có thời gian giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt, có ích và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; sau khi phạm tội, bị cáo thấy được hành vi sai trái của mình nên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra đầu thú và tác động gia đình bồi thường thiệt hại toàn bộ giá trị tài sản cho bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; ông nội, bà nội bị cáo tham gia Cách mạng được Nhà nước tặng Huân chương, Huy chương; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận đủ số tiền trị giá tài sản bị mất và không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[7] Đối với Lê Thế S có mượn của bị cáo 2.000.000đ nhưng S không biết tiền do bị cáo phạm tội mà có nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[8] Đối với người tên Phấn do bị cáo khai đã trả số tiền 22.500.000đ thiếu trước đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Văn Thời chưa xác định được lai lịch của Phấn nên đã tách ra tiếp tục điều tra, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm buộc các bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố bị cáo: Lê Hoàng V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Xử phạt bị cáo Lê Hoàng V 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/01/2021.
- Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ khi bản án có hiệu lực pháp luật.
- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- VKS tỉnh Cà Mau;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- CAND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; văn thư.

Hứa Minh Hải